

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 11 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Sỹ Hỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Bình.
2. Bà Hà Thị Hòa.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Tú - Thư ký của TAND huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/TLST- HS ngày 29/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST- HS ngày 10/11/2020 đối với bị cáo:

1. Lê Thọ Ch - sinh ngày 15/8/1984 tại: Thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Khu X, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thọ L(đã chết) và bà Trịnh Thị Ng; Có vợ là: Hà Thị V – sinh năm 1983 và 01 con nhỏ.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Anh Trịnh Đình Tr – sinh năm 1988(có mặt).

Địa chỉ: Thôn XQ, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

3. Những người làm chứng:

- Chị Hà Thị V – sinh năm 1983(có mặt).

Trú tại: Khu X, Thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn M – sinh năm 1984(vắng mặt).

- Anh Lê Văn Tr – sinh năm 1979(vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn VB, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/8/2020, Lê Thọ Ch, sinh năm 1984 đi làm phụ hồ xây nhà cho gia đình anh Trịnh Đình Tr, sinh năm 1988 ở thôn XQ, thị trấn TX. Quá trình làm việc Lê Thọ Ch được giao nhiệm vụ trộn hồ, vận chuyển từ ngoài vào trong nhà cho thợ chính làm. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Thọ Ch ra cửa hông bên hiên nhà hóng mát, thì nhìn thấy anh Tr từ ngoài sân đi vào trên tay cầm 01 chiếc ví da màu đen, vừa đi vừa xem một tờ giấy. Khi đi đến cửa hông hiên nhà thấy anh Tr để chiếc ví xuống mặt bê tô che miệng giếng, rồi đi vào trong nhà, quan sát qua khe miệng ví thấy bên trong có nhiều tiền nên Lê Thọ Ch nảy sinh ý định trộm cắp để tiêu sài cá nhân. Lê Thọ Ch quan sát thấy không có người liền bước tới lấy chiếc ví cất giấu vào khe hở giữa bức tường và đồng gạch ốp chân tường, rồi tiếp tục đi làm. Sau khi lấy xong xe hồ đưa vào trong nhà, Ch quay ra lấy chiếc ví vùi vào đồng cát phía trước sân với với mục đích cuối buổi làm việc sẽ đem về chi tiêu cá nhân.

Sau khi phát hiện chiếc ví cùng số tiền bị mất, anh Trường đi tìm xung quanh và báo cho số thợ xây đang có mặt ở đó tìm kiếm, Lê Thọ Ch cũng vờ như không biết rồi đi tìm cùng mọi người. Sau khi tìm kiếm không thấy ví, anh Trịnh Đình Tr đã báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân. Tại cơ quan điều tra Lê Thọ Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và chỉ dẫn nơi cất giấu chiếc ví, Cơ quan điều tra đã lập biên bản kiểm tra chiếc ví bên trong có số tiền 11.760.000đ (Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), tiến hành thu giữ và niêm phong số tiền trên.

Ngày 13/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân ra yêu cầu định giá tài sản số 31/CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thường Xuân xác định giá trị chiếc ví da tại thời điểm bị mất trộm. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 28/KL – ĐGTS ngày 30/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thường Xuân kết luận: Chiếc ví da màu đen tại thời điểm mất trộm có giá trị 0 đồng.

Ngày 14/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã ra quyết định trưng cầu giám định số 94/CSĐT trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định số tiền mà Chiến trộm cắp của anh Tr là tiền thật hay giả. Tại bản kết luận giám định số: 2324/PC 09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Số tiền 11.760.000đ (Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc ví da màu đen và số tiền 11.760.000đ (Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng), xác định của anh Trịnh Đình Tr. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, anh Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSTX ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thọ Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Thọ Ch về tội “Trộm cắp tài sản”

và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Xử phạt Lê Thọ Ch mức án từ 10 đến 13 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 26 tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo Ch phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS cho bị cáo. Đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bị hại trong phần tranh luận: không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng*: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Xét hành vi phạm tội của bị cáo*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thọ Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của người bị hại, người làm chứng và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, Lê Thọ Ch trộm cắp 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 11.760.000đ(Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) của anh Trịnh Đình Tr ở thôn XQ, thị trấn TX, huyện TX. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố đối với bị cáo Lê Thọ Ch là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Thọ Ch là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Thọ Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng điểm i,s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Xét điều kiện kinh tế của bị cáo thì thấy bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định; điều kiện kinh tế gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo được thụ hưởng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, không có khả năng thi hành án. Do vậy không cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[5] Phân tích quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử cho bị cáo được hưởng án treo. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được được HĐXX chấp nhận.

[6] Về đề nghị của Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7] Về hình phạt: Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1, Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để bị cáo yên tâm cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện gạt bỏ lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm i,s khoản 1 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 của Bộ

luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thọ Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Lê Thọ Ch 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 22 (Hai hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Thọ Ch cho UBND thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Thọ Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Lê Thọ Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người bị hại. Những người này được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Sỹ Hỷ

